

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị B – sinh năm 1962;

Địa chỉ: TDP T, phường T, TP., tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị X – sinh năm 1999;

Địa chỉ: TDP X, phường Q, TP., tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Văn Đình T – sinh năm 1985;

Địa chỉ: TDP B, phường T, TP., tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ: Các đương sự thống nhất, anh Văn Đình T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Thị B số tiền nợ là: 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

- Về phương án trả nợ: Anh T có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ trên cho bà B theo lộ trình như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 28/12/2025 anh T phải thanh toán số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng);

+ Các đợt tiếp theo: Bắt đầu từ năm 2026, anh T có trách nhiệm thanh toán số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) mỗi quý, cụ thể vào ngày 30 của các tháng 3, 6, 9 và 12 hàng năm, cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Trường hợp anh Văn Đình T vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo thỏa thuận nêu trên, bà B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Đến thời hạn thanh toán mà anh T không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí DSST: Anh Văn Đình T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THA Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Nhung